TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 230/2022/HSST Ngày: 20- 12- 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thiếu Liên

2. Ông Vương Tấn Độ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 319/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T; sinh năm 1977, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số M đường Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà không số tổ L, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm(Đã chết) và bà Trần Thị P(Đã chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lê Thị Kim C, sinh năm 1972 và có 01 con sinh năm 2004 ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Vắng mặt);

Bị hại:

Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp K.

Trụ sở: Lô L, đường Trung Tâm, khu công nghiệp Tân Tạo, quân Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp: Bà Phạm Duy Mỹ E – Giám đốc Tài Chính Kế Toán-Kiêm Kế Toán Trưởng (Bị cáo có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/Ông Nguyễn Công Y, sinh năm 1990; Trú tại: Tổ L, khu vực 4, phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn, tỉnh Bình Định (Vắng mặt);

2/Ông Lê Thành V, sinh năm 1982; Trú tại: Số P đường Cù Chính Lan, tổ 33, phường Hoà Khuê, quận Thanh Khuê, Thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T cùng với Lê Thành V (tổ trưởng), Nguyễn Công Y là nhân viên bảo vệ của Công ty Nam T và được Công ty K, địa chỉ: lô L đường Trung Tâm tổ 36 khu phố 4 phường Tân Tạo A quận Bình Tân thuê với nhiệm vụ bảo vệ tất cả tài sản của công ty. Ngày 07/05/2011, Ý và Việt bàn bạc, thống nhất sẽ tiến hành trộm cắp tài sản trong công ty K. Đến khoảng 03 giờ 00 cùng ngày, T đang trực tại chốt bảo vệ thì nhận được điện thoại của Ý gọi nói đã đột nhập vào trong xưởng công ty K để trộm cắp tài sản và nhờ T bỏ qua và cảnh giới cho Ý. Tuy nhiên, T không đồng ý và thông báo cho Việt biết sự việc trên. Do đã thống nhất với Ý từ trước nên Việt đề nghị T bỏ qua cho Ý trộm cắp tài sản, không thông báo cho công ty K và công ty bảo vệ Nam Thiên Long biết thì T đồng ý. Ý lén lút vào trong kho lấy 05 bình ắc quy loại GS 30 a/h mang ra ngoài thì gặp T nhưng T không nói gì mà bỏ mặc cho Ý thực hiện. Ý đem bán 05 bình ắc quy bán cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) thu mua phế liệu dạo ở khu công nghiệp Tân Tạo được 1.400.000đ (một T bốn trăm nghìn đồng). Số tiền này Ý chia cho T 600.000 đồng, Việt 400.000 đồng, còn Ý giữ lại 400.000 đồng. T biết rõ số tiền được chia là tiền bán tài sản trộm cắp ngày 07/5/2011 nhưng vẫn nhận và đã tiêu xài cá nhân hết. Vụ việc xảy ra, bà Lý Thị Bích H – Giám đốc Công ty K đến Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân trình báo lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Không

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2012 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bình Tân kết luận: 05 bình ắc quy hiệu GS 30a/h có giá trị 5x600.000 đồng = 3.000.000 đồng.

Ngày 23/4/2012, Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Đức T.

Ngày 20/10/2012, Cơ quan điều tra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Đức T.

Ngày 29/4/2022, Nguyễn Đức T đến Công an phường Tây Thạnh, quận Tân Phú đầu thú. Sau đó, được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Đức T.

Về dân sự: Đã xét xử xong trong bản án 62/2013/HSST ngày 05/3/2013, bản án 228/2013/HSST ngày 29/7/2013 và bản án 62/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Qua làm việc với bị cáo Nguyễn Đức T, bị cáo cung cấp giấy tờ tài liệu liên quan đến việc điều trị, có biểu hiện bị liệt hai chi dưới thuộc trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Bình Tân đã ra quyết định trung cầu giám định pháp y về sức khỏe đối với bị cáo Nguyễn Đức T:

Kết quả: Tại bản kết luận giám định pháp y về sức khỏe số 23/SK.22 ngày 18/7/2022 của Trung tâm Pháp y-TP. HCM kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh là 99% (Chín mươi chín phần trăm).

Ngày 12/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân gửi công văn đề nghị Trung tâm pháp y trả lời bệnh của bị cáo Nguyễn Đức T đang điều trị thuộc nhóm bệnh gì? Có thuộc nhóm bệnh hiểm nghèo hay không? Tuy nhiên, Trung tâm Pháp y trả lời chỉ giám định sức khỏe theo thông tư 22/2019/TT-BYT. Tại thông tư trên không quy định về bệnh hiểm nghèo.

Ngày 31/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Bình Tân gửi công văn đến Bệnh viện Nhân dân 115 là nơi bị cáo T điều trị để đề nghị trả lời bệnh bị cáo T đang điều trị thuộc nhóm bệnh gì? Có thuộc nhóm bệnh hiểm nghèo hay không? Tuy nhiên, Bệnh viện nhân dân 115 trả lời thì các bệnh Nguyễn Đức T đã điều trị có thể diễn tiến thành mạn tính, có thể kèm theo di chứng về vận động và cảm giác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 196/QĐ-VKS, ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố Nguyễn Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 138 , Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s, p Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bồ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo qui định pháp luật . Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn Đức T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận Nguyễn Đức T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản " tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn Đức T bị bệnh nặng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin vắng mặt của bị cáo và quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Vào năm 2011 bị cáo là bảo vệ của Công ty K lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo T đã có hành vi đứng cảnh giới, giúp sức cho các đối tượng Việt và Ý trộm cắp 05 Bình ắc quy loại GS của Công ty K và được các đối tượng trên và được chia 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 245/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2012 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bình Tân kết luận: 05 bình ắc quy hiệu GS 30a/h có giá trị 5x600.000 đồng = 3.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, xét vai trò của bị cáo trong vụ án, bị cáo T là đồng phạm giúp sức có vai trò cảnh giới cho các đối tượng Việt và Ý thực hiện hành vi phạm tội. Riêng (Việt và Ý đã bị Toà án nhân dân quận Bình Tân xét xử tại bản án số 62/2013/HSST ngày 05/3/2013).

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân tốt bản thân chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là đồng phạm có vai trò giúp sức không đáng kể trong vụ án được qui định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hiện tại bị cáo bị bệnh nặng, bị liệt hai chi dưới không thể di chuyển được mọi sinh hoạt hằng ngày phải nhờ sự giúp đỡ của người thân. Sau khi biết mình bị truy nã ngày 29/4/2022 bị cáo đã đến Công an phường Tây Thạnh quận Tân Phú đầu thú. Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Sửa đổi, bổ sung Điều 3 nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 về án treo qui định:*" Người thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn và đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng truy nã hoặc yêu cầu truy nã, trừ trường hợp đã ra đầu thú trước khi có*

quyết định đưa vụ án ra xét xử". Trong quá trình điều tra xét xử vụ án bị cáo bị bệnh nặng. Tại bản kết luận giám định pháp y về sức khỏe số: 23/SK.22 ngày 18/7/2022 của Trung tâm Pháp y-TP. HCM kết luận: Trạng thái tinh thần tỉnh tiếp xúc tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh là 99% (Chín mươi chín phần trăm). Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 qui định tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng"*. Đây là qui định mới có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo và quyết định cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách lâu dài cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã xét xử xong trong các bản án 228/2013/HSST ngày 29/7/2013 và bản án 62/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[7]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Sửa đổi, bổ sung Điều 3 nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 06(sáu) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B huyện Bình Chánh nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 600.000 đồng đề sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo : Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Tín